

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÙ YÊN
TỈNH SƠN LA**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 22/2024/HS-ST
Ngày 25-12-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ YÊN, TỈNH SƠN LA

Tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Đức.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Đinh Thị Minh Thuý.

Bà Lý Thị Dung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Bích Ngọc - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Thuý Ngân - Kiểm sát viên.

Tại điểm cầu Nhà tạm giữ Công an huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La

- Người tiến hành tố tụng:

Kiểm sát viên: Bà Nguyễn Thị Hân - Kiểm sát viên.

- Người tham gia tố tụng khác:

Cán bộ, Chiến sỹ thuộc cơ sở giam giữ: Ông Cầm Văn Duy và ông Đinh Văn Hải.

Ngày 25 tháng 12 năm 2024, tại điểm cầu trung tâm trụ sở Toà án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La và điểm cầu thành phần nhà tạm giữ Công an huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La xét xử trực tuyến sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 20/2024/TLST-HS ngày 25 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2024/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 12 năm 2024 đối với bị cáo:

Vàng A N (tên gọi khác: Không), sinh ngày 03 tháng 02 năm 1961 tại huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản SK, xã ST, huyện Phù Yên, tỉnh

Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hoá (học vấn): Không biết chữ; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Đảng phái, đoàn thể: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vàng A X (Đã chết) và bà Sòng Thị S (Đã chết); có vợ là Sòng Thị Sông, sinh năm 1964 và 06 con, con lớn nhất sinh năm 1981, con nhỏ nhất sinh năm 1999; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Tại Quyết định số 21/QĐ-TA ngày 20/01/2021 bị Toà án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là 18 (Mười tám) tháng. Ngày 21/7/2022 đã chấp hành xong. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/9/2024 đến nay - Có mặt.

- *Người phiên dịch:* Ông Lò Như Hoa, nơi cư trú: Bản Giáo 1, xã Huy Tân, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 08 giờ 50 phút ngày 27/9/2024, tổ công tác Công an xã ST, huyện Phù Yên làm nhiệm vụ tại khu vực bản SK, xã ST, huyện Phù Yên, phát hiện tại khu vực nhà ở của Vàng A N có biểu hiện nghi vấn về ma túy. Tổ công việc tiến hành làm việc và yêu cầu nếu có cất giấu chất cấm thì giao nộp, Vàng A N đã tự nguyện giao nộp cho tổ công tác 02 gói chứa chất bột màu trắng, nghi là ma túy được cất giấu trên đầu giường ngủ của N. N khai nhận mục đích cất giấu ma túy là để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng, đồng thời dẫn giải Vàng A N đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Phù Yên để điều tra, làm rõ. Cùng ngày, Cơ quan CSĐT Công an huyện Phù Yên ra lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Vàng A N tại bản SK, xã ST, huyện Phù Yên. Quá trình khám xét không thu giữ được đồ vật, tài liệu có liên quan.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 (một) gói nilon màu hồng bên trong chứa chất bột màu trắng và 01 (một) gói nilon màu xanh bên trong chứa chất bột màu trắng.

Quá trình điều tra, bị cáo Vàng A N khai nhận: Khoảng 20 giờ ngày 25/9/2024, Vàng A N đi đến khu vực bãi ranh thuộc địa phận bản SK, xã ST, huyện Phù Yên để xem trâu của gia đình. Tại đây, bị cáo gặp một người đàn ông dân tộc Mông, khoảng 60 tuổi (không rõ họ tên, địa chỉ). Qua trao đổi, bị cáo mua được của người đàn ông này 01 cục ma túy (Heroine) với số tiền 180.000đ (Một trăm tám mươi nghìn đồng). Mua được ma túy, N cho vào túi áo đang mặc rồi đi về nhà. Khi về đến nhà bị cáo lấy cục ma túy ra chia thành các cục nhỏ cho gói vào 02 gói (01 gói bằng mảnh nilon hồng và 01 gói bằng mảnh nilon

màu xanh). Mục đích để sử dụng dần, mỗi ngày bị cáo Vàng A N lấy một phần Heroine ở gói nilon màu xanh ra để sử dụng. Phần còn lại N gói lại như cũ và cất giấu ở đầu giường ngủ. Khoảng 08 giờ 50 phút, ngày 27/9/2024 khi N đang ở nhà thì công tác Công an xã ST đến làm việc và yêu cầu nếu có cất giấu vật cấm thì tự nguyện giao nộp. Bị cáo đã tự nguyện giao nộp 02 gói ma túy Heroine cho tổ công tác.

Ngày 27/9/2024, cơ quan CSĐT Công an huyện Phù Yên phối hợp với các cơ quan liên quan tiến hành cân tịnh xác định khối lượng chất bột màu trắng nghi là Heroine, thu giữ của Vàng A N: gói thứ nhất là 0,154 gam, lấy toàn bộ làm mẫu gửi giám định ký hiệu N1; gói thứ hai là 0,234gam, lấy toàn bộ làm mẫu gửi giám định ký hiệu N2. Tổng khối lượng thu giữ là 0,388gam.

Cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên ra Quyết định trưng cầu giám định số 729/QĐ-ĐTTH trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La giám định chất ma túy vật chứng của vụ án.

Tại Bản kết luận giám định số 1887/KL-KTHS ngày 03/5/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: *“Mẫu ký hiệu N1, N2 gửi giám định đều là ma túy; loại Heroine, có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất; khối lượng của mẫu gửi giám định là N1 = 0,154 gam, N2 = 0,234gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,388 gam, loại Heroine (Heroin. Mẫu gửi giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định.”*

Cáo trạng số: 75/CT-VKS ngày 25/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên truy tố bị cáo Vàng A N về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Vàng A N phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và đề nghị áp dụng các căn cứ pháp luật xử phạt bị cáo như sau:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Vàng A N từ 16 (mười sáu) đến 20 (hai mươi) tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì thư đã được niêm phong, bên trong đựng 01 (một) mảnh nilon màu hồng + 01 (một) mảnh nilon màu xanh.

- Về án phí: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn,

giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Vàng A N.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai trong quá trình điều tra, không có ý kiến gì tranh luận với vị đại diện Viện kiểm sát, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Lời nói cuối cùng của bị cáo: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo và trách nhiệm hình sự:

Tại phiên tòa, bị cáo vẫn giữ nguyên lời khai tại Cơ quan điều tra, không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án. Bị cáo hoàn toàn nhất trí với cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên. Bị cáo khẳng định việc khai báo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn tự nguyện và đúng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Xét lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 09 giờ 00 phút ngày 27 tháng 9 năm 2024 tại bản SK, xã ST, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; biên bản làm việc về việc mở niêm phong, cân tịnh lấy mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng; bản ảnh mở niêm phong, cân tịnh và niêm phong lại vật chứng; kết luận giám định; lời khai của người chứng kiến sự việc và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Ngày 27/9/2024, bị cáo Vàng A N đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,388 gam Heroine. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy thuộc trường hợp quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, quy định mức hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

[3] Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội. Hành vi phạm tội của bị cáo xâm phạm đến chế độ quản

lý độc quyền chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, làm gia tăng các tệ nạn xã hội.

Xét về nhân thân của bị cáo: Bản thân bị cáo đã bị Toà án nhân dân huyện Phù Yên ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là 18 (Mười tám) tháng, ngày 21/7/2022 đã chấp hành xong, là đối tượng nghiện chất ma túy, có nhân thân xấu, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tác hại của ma túy đối với bản thân, gia đình và xã hội nhưng vẫn thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, hành vi phạm tội của bị cáo cần bị xử lý nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra, cần cách ly bị cáo ra ngoài đời sống xã hội một thời gian là cần thiết, để đảm bảo giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt đối với bị cáo cũng cần xem xét, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo không được đi học, là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn nên nhận thức có phần hạn chế. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do vậy, cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa hôm nay thấy rằng: Bị cáo không có tài sản gì riêng có giá trị, gia đình thuộc hộ nghèo của xã ST (Căn cứ giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo số 01/GCN-HN.HCN ngày 02/01/2024 của Ủy ban nhân dân xã ST) không có công việc và thu nhập ổn định do đó không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án:

Đối với 01 (một) mảnh nilon màu hồng + 01 (một) mảnh nilon màu xanh dùng để gói chất nghi là ma túy heroin tạm giữ của Vàng A N. Xét là những vật không có giá trị sử dụng, do đó cần tịch thu và tiêu hủy.

[6] Đối với một người đàn ông dân tộc Mông đã bán ma túy cho bị cáo, không rõ họ tên đệm địa chỉ cụ thể ở đâu. Ngoài lời khai của N, không có căn cứ nào khác để xác định được người đàn ông dân tộc Mông trên. Cơ quan cảnh sát điều tra không có căn cứ để mở rộng điều tra, xử lý. Do đó, buộc Vàng A N phải chịu trách nhiệm về toàn bộ số ma túy đã bị thu giữ.

[7] Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm do thuộc trường hợp cá nhân thuộc hộ nghèo, người cao tuổi, người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Vàng A N phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Vàng A N 17 (Mười bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/9/2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy một phong bì thư đã được niêm phong, bên trong đựng gồm: 01 (một) mảnh nilon màu hồng + 01 (một) mảnh nilon màu xanh.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản hồi 9 giờ 00 phút, ngày 28 tháng 11 năm 2024 giữa Công an huyện Phù Yên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phù Yên)

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Vàng A N.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 25/12/2024).

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Phù Yên;
- Công an huyện Phù Yên;
- CQ hồ sơ nghiệp vụ CA huyện Phù Yên;
- Chi cục THADS huyện Phù Yên;
- Trại giam;
- THAHS;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ (nếu có);
- Lưu: Hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Anh Đức